



PIONEER SHIPBROKERS CO., LTD.

(A MEMBER OF THE VIETNAM SHIPOWNER'S ASSOCIATION)

SHIP SALE & PURCHASE – CHARTERING – SHIP EVALUATION

No.32, Ngan Long villas, Nguyen Huu Tho Street, Nha Be District, HCMC

Tel: 028 38817289 Fax: 028 38817385

www.pioneershipbrokers.com.vn

Nhằm phục vụ nhu cầu của khách hàng và cập nhật thông tin thị trường ngày càng tốt hơn, công ty môi giới hàng hải Tiên Phong (Pioneer Shipbrokers) giới thiệu đến quý khách hàng ứng dụng **Pioneer Shipbrokers** có trên iOS và Android. Công cụ hữu ích cho khách hàng quan tâm lĩnh vực mua bán tàu biển và thông tin thị trường

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

TUẦN 11/2020

10/03/2020 – 16/03/2020

1. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÃ QUA SỬ DỤNG:

Ở mảng tàu hàng khô, chỉ số thuê tàu BDI tuần này không thay đổi nhiều so với tuần trước, vẫn ở mức trên 600 điểm chut. Ở phân khúc handysize, tàu Arrilah-I (36.490 dwt đóng 1/2011 tại Hyundai, Hàn Quốc) được chủ tàu UAE (các nước Ả Rập Thống Nhất) bán với giá 8,9 triệu đô la Mỹ, tương tự như với tàu chị em Umm Ad Dalkh (cũng cỡ cùng tuổi) bán hồi tuần trước. Hiện các tàu handysize (cả trẻ lẫn già) đang chào bán nhiều trên thị trường nhưng hiếm có giao dịch mua bán thành công trong thời điểm hiện nay, do ít người mua và người mua muốn giá giảm nhiều hơn nữa. Hiện nay, các tàu đã ký hợp đồng mua bán hay các tàu đang đàm phán ở châu Á gặp phải vấn đề lớn về nơi giao và bố trí thuyền viên khi nhiều nước cấm tàu hay cấm thuyền viên hay tàu và thuyền viên phải cách ly đủ ngày. Thị trường đã ghi nhận được thương vụ phải hủy bỏ dù người mua đã đặt cọc và chủ tàu thiện chí hỗ trợ khó khăn thời dịch.

Ở mảng tàu dầu, việc thỏa thuận bất thành về giảm sản lượng khai thác giữa các nước thành viên tại hội nghị OPEC khiến dầu rớt giá, thị trường trở nên khó khăn hơn trong bối cảnh nặng nề bởi đại dịch Covid-19. Tuần vừa qua chỉ ghi nhận tin tàu Sea Faith (46.350 dwt, đóng 2003 Hàn Quốc) được bán với giá 11,2 triệu đô la Mỹ. Giá này tốt hơn so với tình hình thị trường hiện tại do tàu đã bán hồi tháng 1 nhưng đến giờ mới được xác nhận. Để thấy rõ hơn việc giá tàu tuột dốc có thể so sánh với tàu Hermitage Bridge (47.880 dwt, đóng 2003 Hàn Quốc) đã bán trong tháng 2 với chỉ với 10 triệu đô la Mỹ. Các chuyên gia dự đoán thị trường sẽ tiếp tục âm đạm trong nhiều tuần lễ tiếp theo.

Name	Blt year	Blt place	Dwt	Buyers	Price m.usd	Comment
BULKERS						
Great Challenger	2005	China	176,279	Undisclosed	14.00	
Everlucky	1996	Japan	70,296	Chinese	4.00	Enbloc with Evermerit, SS/DD Jun 2021
Evermerit	1995	Japan	69,045		3.70	Enbloc with Everlucky, SS Apr 2020
SBI Jaguar	2014	China	63,514	Olman Shipping	16.00	Cr 4x30t
Bridgagate	2010	Japan	53,477	Undisclosed	10.00	Keel laid date Dec 2004, SS/DD Jul 2020
Vigorous	2005	Japan	52,498	Undisclosed	7.00	SS/DD Oct 2020
Arrilah-I	2011	Korea	36,490	Undisclosed	8.90	SS/DD Jan 2021
TANKERS						
Sea Faith	2003	Korea	46,350	Undisclosed	11.20	Old sale in Jan

CONTAINERS

CONTAINERS						
Saxonia	2003	Poland	41,850	Undisclosed	5.00	3091 teu, fully cellular, gearless
Lantau Beach	2007	Korea	12,829	German	6.85	1049 teu, fully cellular, gearless, DD Mar 2021, SS Apr 2023
Lantau Bay	2007	Korea	12,829	German	6.85	1049 teu, fully cellular, gearless, DD Aug 2020, SS Aug 2022
Al Yasra	2009	Korea	12,512	Korean	6.85	1015 teu, Cr 2x40t
OTHERS						

2. THỊ TRƯỜNG TÀU ĐÓNG MỚI:

Một số đơn hàng đóng mới trong tuần qua:

Type	Size	Price (m.usd)	No	Yard	Owners	Delivery	Comments
Container	23,000 teu	155.70	5	COSCO Shipping	Orient Overseas Container Lines (OOCL-COSCO owned)	2023	Price each
Container	23,000 teu	155.70	3	Nantong COSCO (NACKS)		2023	Price each
Container	23,000 teu	155.70	2	Dalian COSCO (DACKS)		2023	Price each
Tanker	300,000 dwt	82-23.00	2	Dalian Shipbuilding	Dynacom, Greece	SH 2022	Price each
Tanker	19,000 dwt	Undisclosed	2	Fukoka, Japan	Junzheng Shipping, Shanghai	SH 2021	Chemical tanker

3. THỊ TRƯỜNG THUÊ TÀU**3.1. Thị trường thuê tàu hàng khô:**

Phân khúc **Supramax** tuần qua vẫn tiếp tục tăng ở hầu hết khu vực, chỉ số BSI đóng cửa ở mức 8.255 đô la Mỹ so với tuần trước đó là 7.564 đô la Mỹ. Ở Đại Tây Dương, tàu Daimongate (63.496 dwt, đóng 2017) được chốt một chuyến chở hàng nhận tại US Gulf và trả tại Spain với giá 17.000 đô la Mỹ. Tàu Aramis (55.830 dwt, đóng 2010) được chốt nhận ngay tại Dneprobugskiy và trả tại Cherleston với giá 6.000 đô la Mỹ. Tàu Doric Victory (58.091 dwt, 2010) được chốt nhận tại Recalada đi Algeria với giá 16.500 đô la Mỹ. Ở Biển Ấn, tàu ML Swallow (63.592 dwt, đóng 2015) được chốt nhận tại Chittagong đi East coast india và trả tại China với giá 13.850 dwt. Tàu APJ Shirin (56.594 dwt, đóng 2012) được chốt nhận tại Vizakhapatnam và trả tại West coast India với giá 8.000 đô la Mỹ. Ở khu vực Thái Bình Dương, tàu Corefortune OL (60.225 dwt, đóng 2015) được chốt nhận tại CJK đi Indonesia và trả tại China với giá 7.000 đô la Mỹ. Cùng lúc đó tàu Rui Ning 5 (53.486 dwt, đóng 2010) được chốt nhận tại Hong Kong và trả tại China, dự kiến chở bauxite với giá 8.000 đô la Mỹ. Tàu Nasco Jade (56.316 dwt, đóng 2010) được chốt nhận tại Mania và trả tại China, dự kiến chở quặng nickel với giá 11.800 đô la Mỹ.

Phân khúc **Handy** tuần qua cũng vô cùng khả quan, đặc biệt là đối với khu vực Đại Tây Dương. Chỉ số BHSI đóng cửa ở mức 7.103 đô la Mỹ, tăng 811 đô la Mỹ so với tuần kế trước. Ở Đại Tây Dương, Triton chốt tàu Koszalin (37.930 dwt, đóng 2012) nhận tại South Brazil đi US Gulf với giá 8.500 đô la Mỹ. Tàu Strategic Alliance (39.848 dwt, đóng 2014) open Nemrut được chốt đi US Gulf với giá 50 ngày đầu là 7.250 đô la Mỹ và thời gian sau đó là 500 đô la Mỹ. Ultrabulk chốt front haul tàu Hai Chang (37.595 dwt, đóng 2014) nhận tại Hamburg đi China với giá 14.000 đô la Mỹ. Ngoài khơi Thái Bình Dương, phía Nam vẫn nhộn nhịp nhờ cước khu vực South East Asia có dấu hiệu tăng mạnh. Tàu Clipper Alexandria (32.535 dwt, đóng 2010) được chốt đi South East Asia với giá khoảng 4k đô la Mỹ. Ở mảng thị trường định hạn, AEC chốt tàu St Adrew (32.688 dwt, đóng 2010) nhận tại Amsterdam để khai thác trong thời gian 5-7 tháng quanh khu vực Đại Tây Dương với giá 9.000 đô la Mỹ.

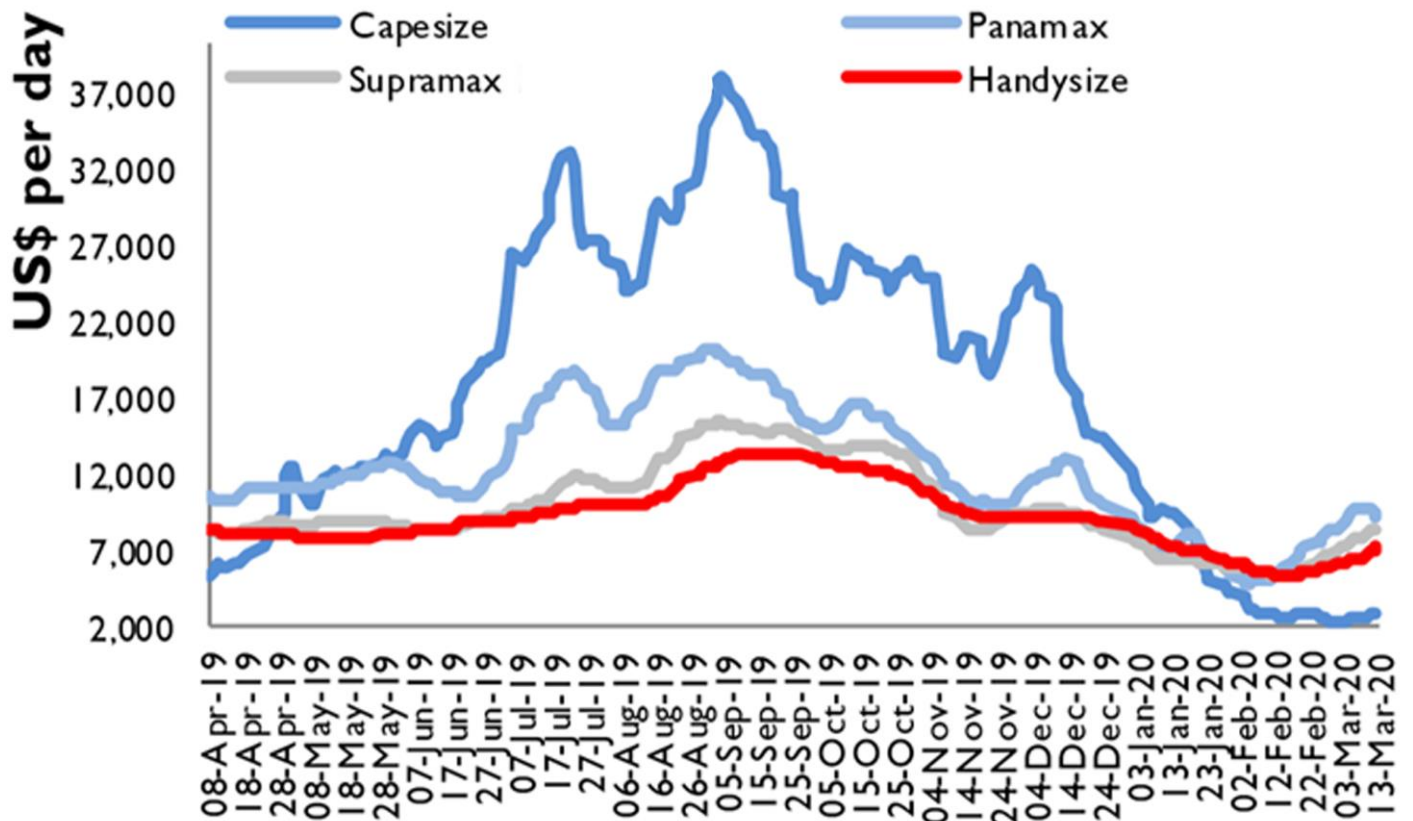
Bảng tham khảo cước một số khu vực trên thế giới trong Tuần 11/2020 vừa qua:

RATES/PANAMAX (USD/DAY, USD/TON)	TUẦN 11	TUẦN 10	Mức thấp nhất năm 2020 (cập nhật tới Tuần 11)	Mức cao nhất năm 2020 (cập nhật tới Tuần 11)
TRANSATLANTIC RV	8,070	9,090	767	9,090
TCT CONT/F.EAST	17,752	18,577	12,077	26,020
TCT F.EAST/CONT	1,795	1,816	388	1,816
TCT F.EAST RV	7,068	7,538	3,320	7,538
RATES/SUPRAMAXSIZE (USD/DAY)				
ATLANTIC RV	10,946	10,430	9,308	10,946
PACIFIC RV	6,607	6,114	3,771	6,607
TCT CONT/F.EAST	18,418	18,279	9,700	18,418

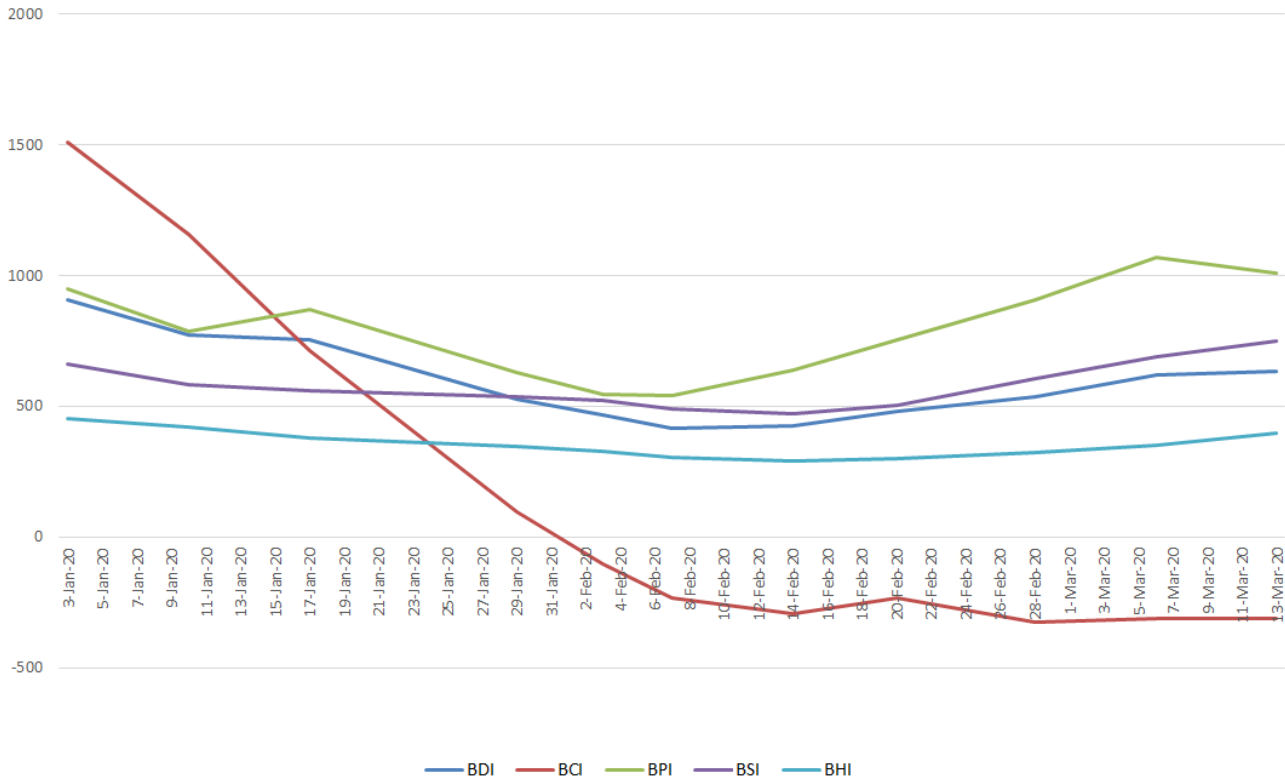
GIÁ THUÊ TÀU HÀNG KHÔ NGÀY 13/03/2020

	US\$/ngày	▼ / ▲
SUPRAMAX	8,255	▲ 1,588
SMALL HANDY	5,137	▲ 1,272

(sự tăng / giảm so sánh với giá trị tuần kế trước)



CHỈ SỐ TÀU THỊ TRƯỜNG HÀNG KHÔ



3.2. Thị trường thuê tàu hàng đầu

❖ THỊ TRƯỜNG TÀU MR:

Phân khúc tàu MR phía đông Suez: Thị trường tàu MR ở khu vực phía đông tuần này lại tăng so với tuần trước. Báo cáo ghi nhận cước từ khu vực khu vực WC.India đi Japan hiện ở mức WS 155, tăng thêm 25 điểm so với tuần trước. Tại tuyến S.Korea đi Japan, mức cước hiện tăng cũng hơn một chút so với tuần trước đó và hiện dao động quanh mức WS \$420.

Phân khúc tàu MR phía tây Suez: Trái với thị trường phía đông, mức cước các tuyến tại phía Tây Suez lại sụt giảm so với kỳ vọng của tuần trước. Tiêu biểu ở tuyến UKC-Med/States, giảm 10 điểm và hiện dao động quanh mức WS 175. Mức cước các tuyến USG/UKC-Med hiện đang ở mức WS 137, giảm nhẹ gần 3 điểm so với tuần trước.

- Cước thuê tàu theo chuyến:

Voyages	Size	RATE			
		This Week	Last Week	Low 2020	High 2020
WCI/Japan	38.000	155,0	130,0	130,0	155,0
UKC-Med/States	38.000	175,0	185,0	155,0	185,0
USG/UKC-Med	38.000	137,5	140,0	87,5	140,0

- Cước thuê tàu định hạn:

Period	Segment	RATE			
		This Week	Last Week	High 2020	Low 2020
1 year	MR	15.750	16.000	17.500	15.750

4. THỊ TRƯỜNG TÀU PHÁ DỠ:

GIÁ PHÁ DỠ THAM KHẢO (dành cho tàu có lt ldt > 5.000)

Xếp loại	Giao tại	Tàu hàng rời		Tàu dầu	
		US\$	▼/▲	US\$	▼/▲
1	Bangladesh	350	▼ 25	365	▼ 25
2	Pakistan	350		360	▼ 10
3	India	340	▼ 30	350	▼ 30
4	Turkey	230	▼ 5	235	▼ 5

(đơn vị tính : usd/lt ldt, 1 lt ldt = 1.016 ldt)

MỘT SỐ TÀU PHÁ DỠ GHI NHẬN TRONG TUẦN 11/2020

Tên Tàu	Loại tàu	Năm Đóng	LDT	Nước phá dỡ	Giá (US\$/lt ldt)	Dwt	Comments
Ariso	Wood chips	1996	10,000	India	365.00	49,889	Incl 300mt ROB, green cycling
Shagang Giant	Ore Carrier	1993	38,840	India	368.00	306,902	
Navigator B	Bulker	1990	5,993	Undisclosed	365.00	28,470	Bss delivery to India/Pakistan
Captain George K	Bulker	1997	7,356	Bangladesh	361.00	27,407	

CÔNG TY MÔI GIỚI TÀU BIỂN TIÊN PHONG – PIONEER SHIPBROKERS MUA – BÁN TÀU

Email: snp@pioneershipbrokers.com.vn

Các thông tin trên được chúng tôi tập hợp từ các nguồn thông tin khác nhau và chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất cứ khiêu nại nào liên quan đến tính chính xác của các thông tin trên.